

12. Chứng giãn (động kinh)

Chứng giãn (động kinh) thường gọi là "dương giãn phong" còn gọi là "điên giãn". Bệnh xuất hiện từng cơn. Đột nhiên mất ý thức, kèm chân tay co quắp, cơn thường lặp đi lặp lại.

Ngoài tính chất bẩm sinh, phần lớn lúc mới sinh có co giật để lại di chứng. Khi phát cơn đột nhiên ngã nhào, hôn mê không biết gì, sắc mặt trắng bợt, hàm răng cắn chặt, tay chân co quắp, mắt trợn ngược, miệng mũi đờm dãi, có khi trong mồm phát ra tiếng như dê, lợn kêu, sau một lúc lâu sẽ tự tỉnh lại, khi tỉnh lại thì như người bình thường.

Trước lúc phát cơn thấy căng đầu, mệt mỏi. Cơn phát không có qui luật nhất định, có khi mấy năm một lần, có khi mấy ngày một lần, có khi mấy tháng mấy lần.

Cách chữa: Châm cứu đối với động kinh có tác dụng giảm bớt số lần, đối với cơ nhỏ có thể chữa khỏi. Nếu lên cơn liên tục có thể lấy để cấp cứu.

- **Phương 1:** *Thương bạch, Dũng tuyền.*

Khi lên cơn lấy dây mềm buộc ép chặt hai ngón tay cái tay, chân người bệnh lại ngay ngắn, mỗi ngón đặt trâm lên chỗ hai góc móng (của từng đốt ngón tay hoặc chân), cứu đồng thời trên dưới, liên tiếp một số mỗi sẽ tỉnh lại. Lại cứu huyệt *Dũng tuyền* 4 hay 5 mỗi.

- **Phương 2:** *Đại chùy, Bách hội, Nhân trung, Gian sử.*

Các huyệt trên dùng hào kim mà châm, lưu kim 20 phút. *Đại chùy, Bách hội* châm xong thì gia cứu. Các huyệt khác như *Phong phủ, Giáp xa, Thừa tương, Thần môn, Khúc trì, Phong long, Hậu Khê...* đều có thể tùy chứng mà chọn để châm thêm.

Giải nghĩa của phương: *Thương bạch* và *Dũng tuyền* là phương huyết kinh nghiệm tốt, có tác dụng khai khiếu tỉnh lại cơn ngất; *Bách hội* tỉnh não; *Nhân trung, Gian sử* tỉnh thần; *Đại chùy* thanh tiết phong dương^(*), ninh thần, tỉnh não.

^(*) Phong dương: Phong do nhiệt mà thành.